

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Số: 2618/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bình Phước, ngày 23 tháng 11 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hành động sản xuất sạch hơn trong công nghiệp
trên địa bàn tỉnh Bình Phước, giai đoạn 2011-2015**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 1419/QĐ-TTg ngày 7 tháng 9 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng “Chiến lược Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 881/TTr-SCT ngày 21/10/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước, giai đoạn 2011-2015.

Điều 2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ các nội dung của kế hoạch. Hàng năm, Sở Công Thương có trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết quả về UBND tỉnh để báo cáo Bộ Công Thương và Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Noi nhận:

- Bộ Công Thương;
- CT, PCT;
- Như điều 3;
- LĐVP, P. KTN;
- Lưu: VT qd 52-011. 6K



Bùi Văn Thạch

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp
trên địa bàn tỉnh Bình Phước, giai đoạn 2011-2015

(Kèm theo Quyết định số: 2618/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2011 của UBND tỉnh)

I. Sự cần thiết xây dựng Kế hoạch hành động sản xuất sạch hơn trong công nghiệp:

Bình Phước là tỉnh miền núi, biên giới, một trong 8 tỉnh của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Những năm qua, ngành công nghiệp của tỉnh luôn đạt tốc độ tăng trưởng khá, bình quân 13,2% giai đoạn 2005-2010 và năm 2010 đạt 1.547,63 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 21,6% Tổng sản phẩm (GDP) của tỉnh. Bên cạnh những kết quả đạt được, Công nghiệp của tỉnh vẫn còn nhiều vấn đề cần phải quan tâm như: Các cơ sở sản xuất công nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh có xu thế tăng nhanh (năm 2005 có 2.267 cơ sở, đến năm 2010 tăng lên 3.974 cơ sở), được phân bố rộng khắp trên địa bàn tỉnh, phần lớn các cơ sở sản xuất công nghiệp nằm trong các khu dân cư tập trung. Mặt khác, đa phần các cơ sở sản xuất công nghiệp nhỏ và vừa sử dụng công nghệ thiết bị lạc hậu dẫn đến chi phí sản xuất cao, đồng thời góp phần làm môi trường công nghiệp có nguy cơ ô nhiễm nghiêm trọng, ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững nền kinh tế của tỉnh.

Cùng với sự phát triển của ngành công nghiệp trong thời gian qua, tỉnh đang phải đổi mới với vấn đề ô nhiễm môi trường ngày càng nghiêm trọng; Đề kết hợp hài hòa giữa tăng trưởng phát triển công nghiệp bền vững đi đôi với việc bảo vệ môi trường, nâng cao hiệu suất sử dụng tài nguyên thiên nhiên, hiệu quả kinh tế, Chính sách của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của các tỉnh, thành phố trong cả nước là khuyến khích các doanh nghiệp, các Hợp tác xã hoạt động công nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ sản xuất theo hướng thân thiện với môi trường, ngày càng áp dụng rộng rãi công nghệ sản xuất sạch hơn trong việc quản lý cơ sở sản xuất của doanh nghiệp.

Thực hiện Quyết định 1419/QĐ-TTg ngày 07/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ về "Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020". Thực hiện mục tiêu tổng quát tại Nghị quyết Tỉnh Đảng bộ lần thứ IX là "Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; tiếp tục phát triển nhanh và bền vững trên cơ sở nâng cao chất lượng tăng trưởng, sức cạnh tranh của nền kinh tế đi đôi với đảm bảo môi trường sinh thái, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội, tạo tiền đề vững chắc để đến năm 2020 cơ bản hoàn thành mục tiêu trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại" và mục tiêu định hướng trong quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh thời kỳ 2006-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 194/2006/QĐ-TTg ngày 24/8/2006 là "sản xuất công nghiệp, xây dựng đến năm 2020 đóng góp 43% GDP của tỉnh". Kế hoạch hành động: "Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2011-2015" được xây dựng để huy động mọi nguồn lực trong

và ngoài nhà nước cùng tham gia thực hiện có hiệu quả chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020 là cần thiết.

II. Cơ sở pháp lý xây dựng Kế hoạch hành động sản xuất sạch hơn trong công nghiệp:

- Căn cứ Quyết định số 1419/QĐ-TTg ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng “Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020”.

- Căn cứ Thông tư liên tịch số 31/2009/TTLT-BCT-BTNMT ngày 04 tháng 11 năm 2009 về việc hướng dẫn phối hợp giữa Sở Công Thương với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện nội dung quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực Công thương.

III. Nội dung Kế hoạch hành động sản xuất sạch hơn trong công nghiệp:

1. Quan điểm:

- Thực hiện “Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020” của Thủ tướng Chính phủ và định hướng phát triển các ngành công nghiệp, phải nâng cao nhận thức, ý thức của các doanh nghiệp, cộng đồng về sản xuất sạch hơn.

- Đưa nội dung thực hiện áp dụng sản xuất sạch hơn vào thực tế trong hoạt động sản xuất công nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, giảm mức độ ô nhiễm, tăng uy tín và sức mạnh cạnh tranh trong doanh nghiệp. Đồng thời, góp phần tích cực vào việc bảo vệ tài nguyên và môi trường theo định hướng phát triển kinh tế bền vững của ngành công nghiệp, phù hợp với xu thế phát triển của tỉnh.

- Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp được thực hiện trên cơ sở tăng cường quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường và nhận thức của các cơ sở sản xuất công nghiệp về lợi ích được mang lại từ việc áp dụng sản xuất sạch hơn.

- Sản xuất sạch hơn được áp dụng cho tất cả các cơ sở sản xuất công nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh. Chú trọng tới những doanh nghiệp gây ô nhiễm môi trường thuộc các ngành công nghiệp trọng điểm của tỉnh và tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp tham gia trên tinh thần tự nguyện.

- Các giải pháp sản xuất sạch hơn phải có tính khả thi cao, phù hợp với khả năng tài chính và điều kiện sản xuất cụ thể của từng đơn vị trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu:

- **Mục tiêu tổng quát:** Việc áp dụng rộng rãi về sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp nhằm:

+ Áp dụng rộng rãi sạch hơn trong các cơ sở sản xuất công nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên, giảm thiểu phát thải các chất ô nhiễm, bảo vệ và cải thiện môi trường, đảm bảo sức khỏe con người, đồng thời đảm bảo phát triển bền vững.

+ Tăng cường khả năng cạnh tranh và sử dụng hiệu quả nguồn lực trong công nghiệp trên địa bàn và không ngừng giảm tác động tiêu cực đến môi trường trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

+ Lồng ghép việc thực hiện áp dụng sản xuất sạch hơn vào trong hoạt động sản xuất của doanh nghiệp cùng với xây dựng hệ thống quản lý môi trường

theo tiêu chuẩn ISO 14000 nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất của doanh nghiệp và góp phần tích cực vào việc bảo vệ môi trường.

- **Mục tiêu cụ thể:** Đến năm 2015:

+ 100% cán bộ quản lý nhà nước cấp tỉnh và cấp huyện, thị xã có liên quan đến hoạt động sản xuất sạch hơn, 50% cán bộ kỹ thuật của các cơ sở sản xuất công nghiệp được tập huấn nâng cao năng lực và hiểu biết về sản xuất sạch hơn.

+ 100% các cơ sở sản xuất công nghiệp trong tỉnh được phổ biến về SXSH, trong đó 50% các cơ sở sản xuất công nghiệp nhận thức lợi ích của áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

+ Có 50% số cơ sở sản xuất công nghiệp có cán bộ kỹ thuật quản lý theo dõi, hướng dẫn, áp dụng sản xuất sạch hơn.

+ Đến năm 2015, có 25% cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh áp dụng sản xuất sạch hơn. Các cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng sản xuất sạch hơn, tiết kiệm được 5-8% tiêu thụ năng lượng, nguyên vật liệu,.../một đơn vị sản phẩm công nghiệp.

+ Thành lập Văn phòng tư vấn và hỗ trợ sản xuất sạch hơn trong công nghiệp thuộc Trung tâm Khuyến công & Tư vấn phát triển công nghiệp.

3. Các nhiệm vụ của Kế hoạch hành động sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2011-2015

3.1. Nâng cao nhận thức và năng lực áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Bình Phước,... hoặc các hình thức khác như: In ấn tài liệu, tờ rơi, tranh cổ động về áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

- Xây dựng và thực hiện các chương trình hội thảo tuyên truyền về áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp gồm các hoạt động: Giới thiệu và phổ biến về sản xuất sạch hơn, giới thiệu các mô hình trình diễn cho các đối tượng phù hợp.

- Xây dựng các chương trình và tổ chức tập huấn, tập huấn nâng cao cho các đối tượng có vai trò thúc đẩy sản xuất sạch hơn bao gồm: Hỗ trợ, phổ biến, hướng dẫn, tư vấn và các đối tượng thực hiện về sản xuất sạch hơn.

3.2. Hỗ trợ kỹ thuật về áp dụng sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp.

- Hỗ trợ kỹ thuật áp dụng sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp gồm:

+ Hỗ trợ đánh giá áp dụng sản xuất sạch hơn tại một số cơ sở sản xuất công nghiệp điển hình.

+ Hỗ trợ các cơ sở sản xuất công nghiệp điển hình xây dựng mô hình thí điểm về áp dụng sản xuất sạch hơn.

+ Hỗ trợ nghiên cứu khoa học ứng dụng công nghệ về sản xuất sạch hơn.

+ Hỗ trợ chuyên gia về sản xuất sạch hơn.

- Hỗ trợ nhân rộng mô hình về áp dụng sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp gồm:

+ Xây dựng và phổ biến các hướng dẫn áp dụng áp dụng sản xuất sạch hơn cho các cơ sở sản xuất công nghiệp.

+ Hỗ trợ các cơ sở sản xuất công nghiệp tham gia học tập các mô hình thí điểm về áp dụng sản xuất sạch hơn.

3.3. Xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu và trang thông tin điện tử về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

- Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu điện tử về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên trang website của Sở Công Thương.

3.4. Hoàn thiện mạng lưới tổ chức hỗ trợ áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh gồm:

- Xây dựng và vận hành văn phòng hỗ trợ áp dụng sản xuất sạch hơn tại Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp tỉnh Bình Phước.

- Xây dựng và vận hành mạng lưới hỗ trợ áp dụng sản xuất sạch hơn các cấp từ tỉnh xuống huyện gồm: Tỉnh, huyện, thị xã, các khu công nghiệp, khu kinh tế và các cơ sở sản xuất công nghiệp.

3.5. Hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật để thúc đẩy áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nhằm thúc đẩy áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

(Chi tiết phụ lục kèm theo)

4. Kinh phí thực hiện Kế hoạch:

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch hành động sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2011-2015 được huy động từ nhiều nguồn vốn khác nhau:

4.1. Vốn ngân sách nhà nước:

- *Vốn Trung ương:* Thực hiện theo hướng dẫn hàng năm của Bộ Công Thương về “Chiến lược sản xuất sạch hơn của Thủ tướng Chính phủ đến năm 2020”.

- *Vốn địa phương:* Hàng năm UBND tỉnh xem xét trích từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường, kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ, kinh phí khuyến công,... để hỗ trợ duy trì và triển khai các hoạt động áp dụng sản xuất sạch hơn.

4.2. Huy động khác: Từ các doanh nghiệp để triển khai thực hiện sản xuất sạch hơn tại doanh nghiệp đó hoặc của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước., vốn viện trợ, các nguồn tài trợ, đầu tư của các tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài và những nguồn vốn hợp pháp khác.

5. Tổ chức thực hiện

5.1. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã tổ chức thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch hành động “Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2011-2015”. Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương kết quả thực hiện.

5.2. Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí sự nghiệp môi trường, sự nghiệp khoa học công nghệ để hỗ trợ triển khai các hoạt động của kế hoạch... Sở Tài chính hướng dẫn sử dụng kinh phí từ

nguồn ngân sách nhà nước (bao gồm ngân sách của tỉnh và Trung ương) 5 năm và hàng năm để thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

5.3. Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ theo chức năng nhiệm vụ và phạm vi quản lý nhà nước của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Công Thương để tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ liên quan trong Kế hoạch.

5.4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã có trách nhiệm phối hợp với Sở Công Thương tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ liên quan trong Kế hoạch.

Các sở, ngành và đơn vị có liên quan báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ của mình về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương trước ngày 30 tháng 11 hàng năm.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc, yêu cầu các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.



Bùi Văn Thạch

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2015

(Kèm theo Quyết định số: 2618/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

| STT | Hành động | Nội dung | Kết quả dự kiến | Trách nhiệm | Thời gian | |
|---|--|---|---|---|-----------|----------|
| | | | | | Bắt đầu | Kết thúc |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
| Nhiệm vụ 1: Nâng cao nhận thức và năng lực áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp | | | | | | |
| 1.1 | <ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền nâng cao nhận thức về áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo,... | <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng các bài viết, phóng sự, thước phim về áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp | <ul style="list-style-type: none"> -Nâng cao nhận thức và năng lực áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp cho các cấp, ngành, địa phương, các cơ sở sản xuất công nghiệp | | | |
| | <ul style="list-style-type: none"> - In ấn tài liệu, tờ rơi, tranh cổ động về áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp | <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng các ấn phẩm, tờ rơi, tranh cổ động nội dung tuyên truyền về áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp | <ul style="list-style-type: none"> -100% cán bộ quản lý của tỉnh có liên quan đến hoạt động SXSH, 50% cán bộ kỹ thuật của các cơ sở sản xuất công nghiệp được tập huấn nâng cao năng lực và hiểu biết về sản xuất sạch hơn | <ul style="list-style-type: none"> -Chủ trì: Sở Công Thương. -Phối hợp: Các cơ quan truyền thông; các đối tượng có vai trò thúc đẩy áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp | | |
| 1.2 | <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và thực hiện các chương trình hội thảo tuyên truyền về áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp gồm các hoạt động: Giới thiệu và phổ biến về sản xuất sạch hơn, giới thiệu các mô hình trình diễn cho các đối tượng phù hợp | <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hội thảo, hội nghị và các hoạt động thu hút sự tham gia của quần chúng và công đồng dân cư - Tổ chức các hình thức tuyên truyền kết hợp với các phong trào thi đua | | | 2011 | 2015 |
| 1.3 | <ul style="list-style-type: none"> -Xây dựng các chương trình, biên soạn giáo trình, tài liệu và tổ chức tập huấn, tập huấn nâng cao cho các đối tượng có vai trò thúc đẩy sản xuất sạch hơn bao gồm: Hỗ trợ, phổ biến, hướng dẫn, tư vấn và các đối tượng thực hiện về sản xuất sạch hơn | <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng tài liệu tổng quát và các chuyên đề về SXSH phù hợp với từng đối tượng tập huấn - Tổ chức các lớp tập huấn, tập huấn nâng cao cho các đối tượng có vai trò thúc đẩy áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp | <ul style="list-style-type: none"> - 100% các cơ sở sản xuất công nghiệp trong tỉnh được phổ biến về SXSH, trong đó 50% các cơ sở sản xuất công nghiệp nhận thức lợi ích của áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp | | | |



| STT | Hành động | Nội dung | Kết quả dự kiến | Trách nhiệm | Thời gian | |
|---|--|--|--|--|-----------|----------|
| | | | | | Bắt đầu | Kết thúc |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
| Nhiệm vụ 2: Hỗ trợ kỹ thuật về áp dụng sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp | | | | | | |
| 2.1 | Hỗ trợ kỹ thuật áp dụng sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp | <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ đánh giá áp dụng sản xuất sạch hơn tại một số cơ sở sản xuất công nghiệp điển hình. - Hỗ trợ các cơ sở sản xuất công nghiệp điển hình xây dựng mô hình thí điểm về áp dụng sản xuất sạch hơn. - Hỗ trợ nghiên cứu khoa học ứng dụng công nghiệp về sản xuất sạch hơn. - Hỗ trợ thuê chuyên gia về sản xuất sạch hơn. | <ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất sạch hơn được áp dụng rộng rãi tại các cơ sở sản xuất công nghiệp - Có 25% cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh áp dụng Sản xuất sạch hơn | <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì: Sở Công Thương. - Phối hợp: Đơn vị tư vấn; các đối tượng có vai trò thúc đẩy áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp | 2011 | 2015 |
| 2.2 | Hỗ trợ nhân rộng mô hình về áp dụng sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp | <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và phổ biến các hướng dẫn áp dụng sản xuất sạch hơn cho các cơ sở sản xuất công nghiệp. - Hỗ trợ các cơ sở sản xuất công nghiệp tham gia học tập các mô hình thí điểm về áp dụng sản xuất sạch hơn. | <ul style="list-style-type: none"> - Có 50% số cơ sở sản xuất công nghiệp có cán bộ kỹ thuật quản lý theo dõi, hướng dẫn, áp dụng SXSH | | | |
| Nhiệm vụ 3: Xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu và trang thông tin điện tử về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp | | | | | | |
| 3.1 | Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu điện tử về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên trang website của Sở Công Thương | <ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư thiết bị và phần mềm quản lý xây dựng kho cơ sở dữ liệu về SXSH. - Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của chuyên đề SXSH trong trang web của Sở Công Thương | <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ cho các đối tượng có vai trò thúc đẩy áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp gồm: Cán bộ hỗ trợ, tư vấn, phổ biến và thực hiện nâng cao được hiệu quả công tác thúc đẩy của mình | <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì: Sở Công Thương. - Phối hợp: Các đối tượng có vai trò thúc đẩy áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp | 2011 | 2015 |
| Nhiệm vụ 4: Hoàn thiện mạng lưới tổ chức hỗ trợ áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh | | | | | | |
| 4.1 | Xây dựng và vận hành văn phòng hỗ trợ áp dụng sản xuất sạch hơn tại Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp tỉnh Bình Phước | <ul style="list-style-type: none"> - Đề án thành lập văn phòng SXSH - Chuẩn bị các nội dung hoạt động của văn phòng - Quyết định thành lập | <ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng sản xuất sạch hơn được thành lập và hoạt động; có mạng lưới hoạt | <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì: Sở Công Thương. - Phối hợp: Các đối tượng có vai | | |

| STT | Hành động | Nội dung | Kết quả dự kiến | Trách nhiệm | Thời gian | |
|-----|---|---|---|---|-----------|----------|
| | | | | | Bắt đầu | Kết thúc |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
| 4.2 | Xây dựng và vận hành mạng lưới hỗ trợ áp dụng sản xuất sạch hơn các cấp từ tỉnh xuống huyện gồm: Tỉnh, huyện, thị, các khu công nghiệp, khu kinh tế và các cơ sở sản xuất công nghiệp | Xác định đầu mối, bổ sung chức năng, nhiệm vụ và nguồn lực cho các hoạt động SXSH | động thúc đẩy SXSH trong công nghiệp của các cấp, ngành và các cơ sở sản xuất công nghiệp | đoàn thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm | 2011 | 2015 |

Nhiệm vụ 5: Hoàn thiện cơ chế chính sách để thúc đẩy áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh

| | | | | | | |
|-----|--|---|--|----------------|------|------|
| 5.1 | Xây dựng các văn bản pháp luật có liên quan nhằm thúc đẩy áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước | Ban hành các văn bản pháp luật có liên quan nhằm thúc đẩy áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh | Có hành lang pháp lý để các cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng sản xuất sạch hơn | Sở Công Thương | 2011 | 2015 |
|-----|--|---|--|----------------|------|------|

